

NÔNG THÔN MỚI THÁI BÌNH

Không có hồi kết

Với sự quyết tâm và nỗ lực, sau 8 năm chung tay xây dựng nông thôn mới (NTM), đến nay nhiều địa phương trong tỉnh đã hoàn thành 19/19 tiêu chí, đạt chuẩn NTM. Nhưng đích đến cuối cùng của NTM không chỉ dừng lại ở con số 19 tiêu chí. Bằng cách nghĩ mới, cách làm mới và con người mới, chất lượng cuộc sống của người dân nông thôn Thái Bình đang ngày càng được cải thiện, tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh và bền vững.

KỶ 1: Ý ĐẢNG HÒA QUYỆN LÒNG DÂN



Nhân dân xã An Đông (Quỳnh Phụ) tích cực hưởng ứng phong trào làm đường giao thông nông thôn.

Những ngôi nhà mới khang trang, những con đường bê tông dài rộng, sạch đẹp nối liền các ngõ thôn, trường học, trạm y tế được đầu tư xây dựng, đời sống vật chất, tinh thần của người dân ngày càng được nâng lên... Đó là những thành công mà Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng NTM đã mang lại cho người dân quê lúa và đó còn là kết quả từ sự cố gắng, nỗ lực của cả

hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, sự chung sức, đồng lòng của nhân dân.

Chủ trương đúng, trúng

Sau 8 năm xây dựng NTM, toàn tỉnh đã có nhiều chuyển biến tích cực, diện mạo nông thôn ngày càng khởi sắc, được trung ương đánh giá là điểm sáng trong xây dựng NTM. Từ việc thành lập, kiện toàn bộ máy chỉ đạo, tham mưu, giúp việc thực hiện chương

trình; nâng cao năng lực cho cán bộ các cấp; ban hành các chính sách hỗ trợ, hướng dẫn, chỉ đạo các địa phương khẩn trương hoàn thành công tác quy hoạch và phê duyệt để án xây dựng NTM cấp xã cho đến công tác kiểm tra, giám sát đều được Thái Bình tích cực thực hiện đúng quy định của pháp luật và hiệu quả. Thái Bình đã hoàn thành công tác đón đầu đổi thửa, từ 5 - 7 thửa/hộ gia đình

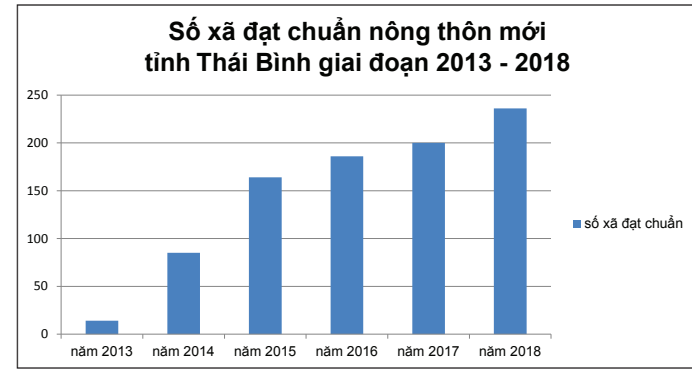
giảm xuống còn 1 - 2 thửa, từ đó đưa cơ giới hóa vào sản xuất giúp nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị nông sản. Xuất hiện nhiều mô hình HTX sản xuất, kinh doanh liên kết giữa doanh nghiệp và nông dân, đem lại hiệu quả kinh tế cao. Kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn được cải thiện; hệ thống bờ vùng, bờ thửa, kênh mương, đường giao thông nội đồng, giao thông nông thôn, lưới điện, trường học, khu thể thao, trạm y tế, khu xử lý rác thải... được đầu tư xây dựng theo tiêu chí NTM. Kinh tế nông thôn Thái Bình từ lâu luôn được xem là mũi nhọn để phát triển, và việc những ứng dụng khoa học mới cũng được cán bộ truyền đạt cho người nông dân khiến năng suất cao hơn, đời sống được cải thiện, tỷ lệ hộ nghèo giảm nhanh và bền vững. Các quyết sách đúng đắn về chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, chuyển giao công nghệ, tích tụ ruộng đất... giúp cho những vùng quê nghèo khó, cách xa trung tâm huyện, tỉnh... cũng ngày càng khởi sắc. NTM không phải là đích đến để phủ trương thành tích mà

hướng tới mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh. Nó chứng tỏ sự đoàn kết, sẻ chia của toàn hệ thống chính trị, khi ý Đảng lòng dân ven đầy để tạo thành những quả ngọt như ngày hôm nay.

Bùng sáng bức tranh nông thôn

Cũng như bao người dân khác của vùng quê Hồng Tiến (Kiến Xương) cách đây chưa lâu, ông Nguyễn Văn Tuấn, thôn Nam Tiến không dám nghĩ đến điều kỳ diệu sẽ đến trên quê hương mình. Bởi đây là vùng quê xa xôi, giao thông đi lại khó khăn, đời sống người dân phụ thuộc vào nghề đánh bắt thủy hải sản. Cùng với đó, ý thức của người dân còn hạn chế, sinh kế dựa vào chài lưới ven sông nên chỉ mong sao làm cho đủ ăn đủ mặc, chứ chưa nghĩ đến việc làm đẹp, làm giàu. Nhưng giờ thì ông Tuấn đã phấn khởi khoe: Kể từ khi xã triển khai xây dựng NTM, người dân được tuyên truyền, vận động nên tích cực vào cuộc thì thôn xóm chúng tôi đã có sự thay đổi rõ nét nên đi đâu cũng muốn trở về. Ngoài nhà văn hóa khang trang thì đường sá đã được đổ bê tông rộng thênh thang, ban đêm có điện chiếu sáng. Bà con cũng đã ý thức hơn trong

xây dựng khu dân cư, dọn dẹp vệ sinh môi trường, giữ gìn an ninh trật tự. Đời sống của người dân ngày càng có "của ăn của để", không còn phải lo chạy ăn từng bữa, nằm ngoài mong ước của thế hệ chúng tôi. Được gặp gỡ và trò chuyện với người dân nơi đây mới thấy được thành quả qua những năm xây dựng NTM ở Hồng Tiến, không chỉ có nhà cửa, đường sá, công trình mới mà điều quan trọng nhất là con người mới, suy nghĩ mới, cách thức sản xuất, cung cách ứng xử mới và lối sống mới. Về xã NTM An Đông (Quỳnh Phụ), ấn tượng đầu tiên là những con đường bê tông to rộng, thoáng mát, sạch đẹp, người dân hàng say lao động sản xuất trên cánh đồng lúa vàng óng. Những tiến bộ khoa học kỹ thuật được ứng dụng vào sản xuất, giúp kinh tế hộ được cải thiện đáng kể, đời sống của người dân ngày càng được nâng cao. Bà Trần Thị Sáu, thôn Tây Lễ Văn Sinh sống trên mảnh đất An Đông hơn 70 năm qua đã cảm nhận rõ nét những đổi thay từ khi xây dựng NTM. Bà chia sẻ: Người già chúng tôi giờ chỉ mong sống lâu để chứng kiến sự đổi mới của quê hương. Xóm làng đẹp như tranh, đời sống người dân ngày càng nâng cao cả về vật chất lẫn tinh thần.



Ông Lê Bá Quyền, Phó Giám đốc Công ty Điện lực Thái Bình

Hưởng ứng phong trào chung tay xây dựng NTM, Công ty Điện lực Thái Bình đã tranh thủ mọi nguồn vốn để nâng cao chất lượng lưới điện nông thôn, giúp các xã sớm đạt tiêu chí số 4 về điện với trên 800 tỷ đồng đầu tư lưới điện nông thôn. Đến nay, 100% các xã đạt tiêu chí số 4 về điện, tỷ lệ tổn thất điện năng giảm từ 30 - 40% trước tiếp nhận xuống còn 7 - 8%. Tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên đạt 100%, góp phần thúc đẩy sản xuất, kinh doanh phát triển, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

Ông Đoàn Ngọc Toàn, Phó Chủ tịch UBND xã Thái Phương (Hưng Hà)

Trong quá trình xây dựng NTM, xã đã huy động sức dân cùng góp nguồn lực sớm hoàn thành các tiêu chí, đặc biệt là hệ thống giao thông và thủy lợi nội đồng. Với những giải pháp linh hoạt, sáng tạo và sự đồng thuận của người dân, xã đã huy động nhân dân đóng góp trên 62.000m² đất, hàng nghìn ngày công lao động làm trên 40km đường giao thông nông thôn, trực chính nội đồng và xây dựng cơ sở hạ tầng với tổng kinh phí trên 80 tỷ đồng.

Ông Chu Đăng Tước, Phó Giám đốc HTX DVNN xã Đông Hải (Quỳnh Phụ)

Những năm qua, HTX DVNN xã Đông Hải đã không ngừng nỗ lực đổi mới phương thức hoạt động, xây dựng phương án sản xuất, kinh doanh hiệu quả theo mô hình HTX kiểu mới. HTX đã tham mưu với UBND xã xây dựng cánh đồng lớn diện tích trên 50ha, luân canh 2 vụ lúa, 1 vụ màu, đưng ra liên kết với một số doanh nghiệp thu mua lúa gạo cho nông dân, sản lượng đạt gần 200 tấn/năm, qua đó nâng cao thu nhập cho người dân, góp phần giữ vững, nâng cao chất lượng tiêu chí NTM.

(còn nữa)
NHÓM PHÓNG VIÊN

SHB CHI NHÁNH THÁI BÌNH

Ghi dấu các chỉ tiêu hoạt động

Kết thúc quý II/2019, Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn - Hà Nội (SHB) Chi nhánh Thái Bình tiếp tục ghi dấu ấn với nhiều chỉ tiêu hoạt động đạt kết quả tốt: tổng nguồn vốn huy động đạt hơn 1.624 tỷ đồng, tăng 6% so với năm 2018; tổng dư nợ cho vay đạt hơn 1.000 tỷ đồng, đạt 74,1% kế hoạch năm 2019; tổng doanh số thanh toán đạt 1.278,5 tỷ đồng, trong đó doanh số thanh toán không dùng tiền mặt chiếm gần 70% tổng doanh số thanh toán.

Nguồn nhân quan trọng nhất giúp SHB Chi nhánh Thái Bình duy trì hoạt động kinh doanh có hiệu quả đó là do Chi nhánh luôn chủ động tìm kiếm khách hàng chứ không đợi khách hàng phải tìm đến với ngân hàng. Với tổng số 54 cán bộ, nhân viên, hoạt động tại 1 trụ sở chính và hai phòng giao dịch tại Tiên Hải, Thái Thụy, SHB Chi nhánh Thái Bình đã thực hiện phân công nhiệm vụ đồng thời gần trách nhiệm cụ thể cho từng cán bộ, nhân viên. Trong quan hệ kinh doanh, trên quan điểm hợp tác cùng có lợi, chia sẻ đồng hành cùng khách hàng, Chi nhánh đã chủ động tiếp cận các dự án có tính khả thi và các chương trình phát triển kinh tế trọng điểm theo chỉ đạo của tỉnh đồng thời tích cực áp dụng các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng tín dụng như: cho vay không phân biệt các thành phần kinh tế, tư vấn cho khách hàng trong việc đầu tư vốn, lựa chọn các đối tác sản xuất, kinh doanh có hiệu quả để cho vay, áp dụng nhiều chính sách ưu đãi đối với khách hàng truyền thống... Chính vì thế, hoạt động kinh doanh của Chi nhánh không ngừng phát triển, tín dụng tăng trưởng song hành cả về chất và lượng. Đến nay, trong tổng dư nợ cho vay của Chi nhánh đạt 1.013 tỷ đồng thì dư nợ cho vay nước sạch nông thôn đạt 20 tỷ đồng với 2 dự án

- Năm 2019, SHB Chi nhánh Thái Bình phấn đấu:**
- Nguồn vốn huy động đạt 1.900 tỷ đồng, tăng 24% so với năm 2018;
 - Dư nợ cho vay đạt 1.350 tỷ đồng, tăng 29% so với năm 2018;
 - Tỷ lệ nợ xấu chiếm dưới 1,5% tổng dư nợ.

được vay vốn, dư nợ cho vay nhà ở xã hội đạt gần 50 tỷ đồng với 160 khách hàng đang vay vốn. Bà Vũ Phương Diệp, Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Damsan tâm sự: Là doanh nghiệp xuất nhập khẩu lớn của tỉnh, kinh doanh đa ngành nghề, trong đó chủ yếu là sản xuất sợi, khăn bông nên Công ty ý thức rất rõ vai trò của nguồn vốn

tín dụng ngân hàng đối với sự phát triển sản xuất, kinh doanh của đơn vị. Chính vì thế, từ quy mô ban đầu với doanh thu đạt khoảng 100 tỷ đồng/năm, nhờ có sự đồng hành của nguồn vốn tín dụng ngân hàng, đặc biệt là nguồn vốn của SHB Chi nhánh Thái Bình, đến nay Công ty đã phát triển mở rộng với 2 nhà máy, trong đó nhà máy Damsan

1 có tổng vốn đầu tư 121 tỷ đồng với công suất 2.880 tấn sợi OE/năm và 2.220 tấn sợi CD/năm, nhà máy Damsan 2 có tổng vốn đầu tư 10 triệu USD với công suất 3.600 tấn sợi OE/năm và 720 tấn khăn/năm; doanh thu năm 2018 đạt hơn 1.800 tỷ đồng, tạo việc làm ổn định cho gần 700 lao động.

Đến nay, SHB Chi nhánh Thái Bình là ngân hàng duy nhất trên địa bàn tỉnh không thu phí khách hàng thực hiện giao dịch rút tiền từ thẻ ATM. Chính vì thế, mặc dù chỉ đi vào hoạt động trên địa bàn tỉnh được 5 năm nhưng đến nay đã có 18 đơn vị trên địa bàn thực hiện trả lương qua tài khoản mở tại SHB Chi nhánh Thái Bình với tổng số lao động được trả lương gần 11.000 người. Hoạt động ổn định, hiệu quả đã tạo nguồn giúp SHB Chi nhánh Thái Bình tham gia tích cực hơn các hoạt động an sinh xã hội trên địa bàn như: tài trợ 100 triệu đồng xây dựng 2 căn nhà cho các chiến sĩ bảo vệ Thành cổ Quảng Trị, tặng 270 suất quà (mỗi suất trị giá 500.000 đồng) cho các hộ nghèo nhân dịp tết Nguyên đán Kỷ Hợi...

MINH HƯƠNG



Công ty Cổ phần Damsan (khu công nghiệp Nguyễn Đức Cảnh) mở rộng sản xuất từ nguồn vốn tín dụng ngân hàng.

Một số tồn tại trong công tác phòng, chống bệnh dịch tả lợn châu Phi

Tính đến ngày 16/5, bệnh dịch tả lợn châu Phi đã lây lan tại 281/282 xã, phường, thị trấn có hộ chăn nuôi lợn của 8 huyện, thành phố; số lợn đã tiêu hủy là 316.900 con (chiếm 38,4% tổng đàn lợn toàn tỉnh). Tổng chi phí tiêu hủy và dự kiến hỗ trợ thiệt hại cho người chăn nuôi hơn 470 tỷ đồng. Đến nay, bệnh dịch vẫn diễn biến phức tạp, khó kiểm soát và lây lan ở hầu hết các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ, phân tán trong khu dân cư. Đặc biệt, sau gần 3 tháng phát sinh ổ dịch đầu tiên, bệnh dịch đã xâm nhập vào các trang trại chăn nuôi tập trung, biệt lập và có quy mô từ 50 - 1.000 con. Theo nhận định của các cơ quan chuyên môn, nguyên nhân khách quan khiến bệnh lây lan diện rộng là do số lượng hộ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh lớn (trên 70.000 hộ), mật độ chăn nuôi cao, số hộ chăn nuôi nhỏ lẻ chiếm hơn 99% số hộ chăn nuôi của tỉnh lại nằm xen kẽ trong khu dân cư nên khó áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học. Hơn nữa, vì rút gây bệnh dịch tả lợn châu Phi có sức đề kháng cao, tồn tại trong môi trường với thời gian dài; thời điểm phát sinh dịch bệnh đúng lúc thời tiết mưa ẩm bất lợi cho việc thực hiện các biện pháp xử lý bệnh dịch như tiêu độc, khử trùng, tiêu hủy lợn bệnh khiến cho việc tiêu diệt mầm bệnh không triệt để. Về nguyên nhân chủ quan, qua thực tế phòng, chống dịch ở các địa phương cũng nảy sinh nhiều tồn tại, bất cập. Cụ thể, việc tổ chức tiêu hủy lợn bệnh, lợn chết chưa kịp thời, triệt để. Ở một số địa phương, do số

lượng lợn chết xảy ra trên diện rộng trong cùng một thời điểm mà lực lượng tiêu hủy lợn không đủ nên lợn chết để trong chuồng quá thời gian quy định, người chăn nuôi tự tìm cách tiêu hủy hoặc vận chuyển lợn đến nơi tiêu hủy không bảo đảm quy trình. Ông Nguyễn Văn Đán, Trưởng ban Chăn nuôi và Thú y xã Thanh Tân (Kiến Xương) cho biết: Thời điểm mới phát sinh dịch bệnh tại địa phương, số lượng lợn chết còn ít, đội tiêu hủy của xã đến các hộ gia đình có lợn chết thực hiện các biện pháp đưa lợn đi tiêu hủy bảo đảm đúng quy trình. Lợn chết được bọc kín trong túi nilon, bao, bạt, vận chuyển bằng phương tiện có sàn kín để tránh rơi vãi chất thải trên đường đi. Phương tiện vận chuyển được vệ sinh, khử trùng trước khi vận chuyển và sau khi rời khỏi khu vực tiêu hủy. Nhưng khi lợn chết xảy ra cùng lúc tại nhiều hộ gia đình, đội tiêu hủy hoạt động quá tải, người dân tự vận chuyển lợn ra khu vực tiêu hủy mà không bảo đảm các yếu tố tránh lây lan nguồn bệnh.

Theo quan sát của chúng tôi tại một số địa phương, kỹ thuật tiêu hủy lợn không bảo đảm, lợn bệnh được vận chuyển từ hộ chăn nuôi đến nơi tiêu hủy bằng các phương tiện thô sơ, không được che chắn cẩn thận dẫn đến các chất thải, phân lợn, dịch tiết rơi vãi ra môi trường. Ông Cao Đăng Thành ở thôn Văn Đông, xã Vũ Lạc (thành phố Thái Bình) cho biết: Toàn bộ 70 con lợn của gia đình tôi đều bị mắc bệnh và chết rải rác qua các ngày. Mặc dù được địa phương tuyên truyền, nhắc nhở phải thực hiện nghiêm quy trình tiêu hủy tránh

nguồn bệnh lây lan nhưng do số lượng lợn chết quá lớn, gia đình lại thiếu người và dụng cụ nên việc vận chuyển ra khu vực tiêu hủy gặp rất nhiều khó khăn, chưa bảo đảm yêu cầu vệ sinh, sát trùng tiêu diệt mầm bệnh.

Một trong những nguyên nhân khiến công tác phòng, chống bệnh dịch gặp khó khăn và chưa hiệu quả đó là một bộ phận người chăn nuôi đã vứt lợn chết ra môi trường, sông ngòi gây ô nhiễm môi trường và lây lan dịch bệnh khiến các lực lượng phải thu gom, xử lý. Bên cạnh đó, việc chậm hỗ trợ kinh phí cho người chăn nuôi có lợn bệnh phải tiêu hủy đã dẫn đến tình trạng người chăn nuôi không tích cực phòng, chống dịch; thủ lao cho người tham gia phòng, chống dịch cũng chưa phù hợp nên việc huy động lực lượng chống dịch gặp khó khăn; các phương tiện, dụng cụ phục vụ cho công tác vệ sinh, sát trùng, tiêu độc chưa đáp ứng yêu cầu phòng, chống bệnh

Bệnh dịch tả lợn châu Phi vẫn diễn biến phức tạp, nguy cơ lây lan cao, để sớm kiểm soát và khống chế bệnh dịch, các cấp, các ngành, địa phương trong tỉnh tiếp tục tổ chức triển khai đồng bộ, quyết liệt hơn nữa các giải pháp phòng, chống theo đúng tinh thần chỉ đạo của trung ương, của tỉnh. Tập trung huy động các lực lượng để tổ chức kiểm tra, tiêu độc, khử trùng các phương tiện giao thông, con người đi chuyển qua các vùng dịch chưa thực hiện triệt để cũng là nguyên nhân làm phát tán, lây lan mầm bệnh. Thực hiện tốt việc vệ sinh, sát trùng bằng thuốc và vôi bột, nhất là tại các hộ chăn nuôi có lợn bệnh, khu vực xung quanh và trong quá trình xử lý ổ dịch.

MINH QUÂN



Người dân tìm cách tiêu hủy hoặc vận chuyển lợn đến nơi tiêu hủy không bảo đảm quy trình cũng là nguyên nhân lây lan nguồn bệnh.